

Bản án số: 35/2024/HS-PT
Ngày: 17-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành

Các Thẩm phán: Ông Đặng Văn Hùng

Ông Huỳnh Đức Dương

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Kim Thị Ngà, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:**
Ông Nguyễn Văn Đoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 48/2024/HSPT, ngày 30 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo Võ Hiếu N do có kháng cáo của bị hại Trần Văn Đ đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2024/HSST ngày 24/04/2024 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Trà Vinh.

- **Bị cáo bị kháng cáo: Võ Hiếu N**, sinh ngày 24/5/1999, tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: ấp A, xã P, huyện K, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Minh T, sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1980; bị cáo sống chung như vợ chồng với chị Trần Thị Cẩm V, sinh năm 2007 nhưng không đăng ký kết hôn và có một người con sinh ngày 14/11/2023; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/10/2023 cho đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- **Bị hại:** Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1986. Nơi cư trú: ấp A, xã P, huyện K, tỉnh Trà Vinh (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan do không có kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo, không có kháng nghị nên không triệu tập ra phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 13/8/2023, bị cáo Võ Hiếu N tổ chức uống rượu, bia tại nhà thuộc ấp A, xã P, huyện K, tỉnh Trà Vinh cùng với ông Nguyễn Văn B, ông Trần Văn Đ (cha vợ của bị cáo) và ông Võ Hoàng C cư trú cùng ấp với bị

cáo. Tất cả ngồi uống rượu, bia được một lúc thì ông C gọi điện cho ông Võ Văn T cư trú cùng ấp để mượn giàn nhạc đem về nhà bị cáo để cùng nhau hát thì ông T đồng ý. Sau đó, ông C và ông B đi qua nhà ông T đem dàn nhạc về nhà của bị cáo để hát. Khi hát được vài bài hát thì dàn nhạc bị rè không hát được nên bị cáo kêu tắt nhạc, còn ông B thì kêu hát tiếp nên giữa bị cáo và B mâu thuẫn dẫn đến cự cãi với nhau bằng lời lẽ thô tục. Tức giận, bị cáo xuống khu vực nhà bếp lấy 01 cây dao (loại dao Thái Lan) có cán bằng gỗ cầm trên tay trái và 01 cây dao (loại dao Thái Lan) có cán bằng nhựa màu vàng cầm trên tay phải với mục đích đâm gây thương tích cho ông B. Khi thấy bị cáo cầm dao đi ra thì những người có mặt tại đây bỏ chạy ra trước sân nhà của bị cáo.

Lúc này, ông C cầm 01 đoạn gỗ cây me đi đến ngăn cản làm bị cáo té ngã. Bị cáo đứng dậy thì ông T đi đến dùng xe đạp nhãn hiệu Martin màu xanh của ông Đ giơ lên để ngăn cản và dùng chân đạp vào bên hông của bị cáo làm bị cáo té ngã. Thời điểm này ông Đ cũng đến để can ngăn thì bị cáo dùng dao quơ loạn xạ theo nhiều hướng làm trúng vào vùng hông bên phải của ông Đ gây thương tích rồi bị cáo đi đến hàng ba trước nhà để lại 02 cây dao. Sau đó, bị cáo tiếp tục ra khu vực nhà sau lấy 01 cây dao (loại dao yếm) đi đến nhà bà Bùi Thị O - sinh năm 1953, cư trú cùng ấp (bà O là mẹ ruột của ông Đ) để nói chuyện và cự cãi với bà O rồi bị cáo đi về nhà. Riêng ông Đ được gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh đến ngày 25/8/2023 xuất viện về nhà. Chẩn đoán vết thương thấu bụng, thủng ruột non, thủng ruột thừa, rách thanh mạc manh tràng.

Ngày 18/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K ra Quyết định trưng cầu giám định để xác định tỷ lệ thương tật đối với ông Trần Văn Đ, cơ chế hình thành vết thương và hung khí gây nên thương tích. Kết luận giám định số: 299/2023/KLTTCT-TTPY ngày 22/9/2023 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Trà Vinh kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Trần Văn Đ tại thời điểm giám định là 34%. Cơ chế hình thành vết thương là do ngoại lực tác động trực tiếp hướng từ ngoài vào trong. Vật gây ra thương tích là vật cứng có cạnh sắc, nhọn. Vật chứng là 01 cây dao (Thái Lan) cán bằng gỗ, có tổng chiều dài 23cm, phần lưỡi đã bị cong trên lưỡi dao có in chữ KIWI-BRAND mà Cơ quan điều tra thu giữ có thể gây ra thương tích cho ông Đ.

Quá trình làm việc, bị cáo thừa nhận đã gây thương tích cho ông Đ, hung khí mà bị cáo gây thương tích cho ông Đ được Cơ quan điều tra thu giữ bị cáo xác định là cây dao (loại dao Thái Lan) có cán bằng gỗ, đã bị cong phần lưỡi. Bị cáo xác định chính xác là cây dao có cán bằng gỗ vì lúc ông T ngăn cản làm bị cáo té ngã thì cây dao cán bằng nhựa màu vàng đã rơi ra khỏi tay của bị cáo.

Đối với ông Võ Văn T trong quá trình ngăn cản bị cáo đã bị thương ngón áp út trên bàn tay phải. Do vết thương nhẹ, bên ngoài da nên ông T không có đi đến cơ sở y tế để thăm khám, điều trị. Đồng thời, ông cũng không yêu cầu giám định thương tích và xử lý trách nhiệm đối với bị cáo.

Qua xác minh lý lịch bị cáo, xác định bị cáo chung sống như vợ chồng với chị Trần Thị Cẩm V, sinh năm 2007, cư trú ấp A, xã P, huyện K, tỉnh Trà Vinh

từ khoảng đầu năm 2023 đến nay. Ngày 14/11/2023 chị V sinh bé trai tại Bệnh viện sản nhi tỉnh Trà Vinh, do giữa bị cáo và chị V chưa đăng ký kết hôn nên chị V hiện chưa đăng ký khai sinh cho con. Qua xác minh làm rõ, xác định vào ngày 20/3/2023 bị cáo và chị V được gia đình hai bên tổ chức đám cưới, sau khi cưới bị cáo và chị V về nhà cha ruột của bị cáo là ông Võ Minh T cư trú ấp L, xã S, huyện T, tỉnh Trà Vinh sinh sống. Ngày 21/3/2023, bị cáo quan hệ tình dục với chị V lần đầu tiên tại nhà của ông T, sau đó giữa bị cáo và chị V thường xuyên quan hệ tình dục nhiều lần với nhau dẫn đến việc chị V mang thai. Đến khoảng tháng 5/2023, bị cáo và chị V cất nhà riêng và về ấp A, xã P, huyện K, tỉnh Trà Vinh sinh sống. Nhận thấy, việc bị cáo quan hệ tình dục với chị V có dấu hiệu của tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” theo Điều 145 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, thời điểm quan hệ tình dục lần đầu tiên giữa bị cáo và chị V xảy ra trên địa bàn huyện T, tỉnh Trà Vinh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã chuyển vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Trà Vinh thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2024/HSST ngày 24/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Trà Vinh đã quyết định.

Tuyên bố bị cáo Võ Hiếu N phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Võ Hiếu N 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 18/10/2023.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/5/2024 bị hại Trần Văn Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Võ Hiếu N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm. Bị hại giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- *Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh*: Sau khi xem xét toàn diện nội dung vụ án, lời trình bày của bị cáo, bị hại. Xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Võ Hiếu N về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 và xử phạt bị cáo Võ Hiếu N 05 năm tù là phù hợp với tính chất, mức độ lỗi do hành vi bị cáo đã gây ra. Tòa án cấp sơ thẩm khi quyết định hình phạt cũng đã áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật Hình sự, bị hại kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhưng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào đặc biệt mới. Từ những phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị hại Trần Văn Đ, giữ nguyên Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Trà Vinh.

Lời sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết lỗi của bị cáo, kính mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình lo cho vợ con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị hại Trần Văn Đ là còn trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Đối với yêu cầu kháng cáo của bị hại Trần Văn Đ, Hội đồng xét xử nhận thấy: Vào khoảng 12 giờ ngày 13/8/2023 trong uống rượu, bia tại nhà của bị cáo Võ Hiếu N thì giữa bị cáo N và ông Nguyễn Văn B có xảy ra mâu thuẫn, cự cãi với nhau. Lúc này bị cáo chạy đi lấy 02 cây dao cầm hai bên tay đến mục đích gây thương tích cho ông B, được anh Đ can ngăn thì bị cáo dùng 01 cây dao quơ trúng vào vùng hông của ông Đ gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 34%. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai anh Đ và tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó án sơ thẩm xét xử bị cáo Võ Hiếu N phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được cây dao Thái Lan mũi nhọn là loại hung khí nguy hiểm nhưng vẫn sử dụng để gây án, không những gây tổn hại sức khỏe cho bị hại 34% mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, đồng thời sau khi gây thương tích cho bị hại xong bị cáo không dừng lại mà lại tiếp tục đi tìm và lấy một con dao khác rồi sử dụng gây sự với người khác thể hiện sự xem thường pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 05 (năm) năm tù là đã xem xét đánh giá một cách toàn diện, khách quan tính chất hành vi phạm tội của bị cáo và hậu quả của vụ án do bị cáo gây ra, khi áp dụng hình phạt cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật Hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị hại kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhưng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào mới, tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã đánh giá hình phạt 05 năm tù cấp sơ thẩm tuyên là đảm bảo đúng tính chất của vụ án và đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa tội phạm, phục vụ nhiệm vụ chính trị địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị hại Trần Văn Đ, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Trà Vinh.

[4] Đề nghị của Viện Kiểm sát xét xử phúc thẩm phù hợp với tình tiết khách quan của vụ án, phù hợp quy định pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Bị hại anh Trần Văn Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị hại Trần Văn Đ.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2024/HSST ngày 24/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Trà Vinh.

Tuyên bố: Bị cáo Võ Hiếu N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Võ Hiếu N 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/10/2023.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ tố tụng hình sự; Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị hại Trần Văn Đ không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Trại tạm giam CA tỉnh TV;
- Sở Tư pháp;
- TAND huyện K;
- VKSND huyện K;
- Cơ quan THAHS huyện K;
- Cơ quan CSĐT huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thành